NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2691

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE ... MỖI SỐ: 0$02

NGÀY THỨ BA 11 MARS 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Phủ, Công sở, Nhà in, Nhà báo, Nhà bán sách	Người Âu châu	Đồn điền	Bắc-kỳ và Trung-kỳ	Nam-kỳ và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm. .	6$00	6$00	6$30	6$50	6$60	12$00
Các tàng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.25	3.30	6.00
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN V. LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

4e page
- *Une seule insertion.* . . . 0 $ 30 le c/m
- *Par contrat annuel*
- Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Sậu tiến thì có hại : tiệm tiến mới thật hay

Trong bài diễn-văn của quan Toàn-quyền đọc tại hội Khai-trí tiến-đức, có câu: « Sậu tiến thì có hại; tiệm tiến mới thật hay ». Câu ấy thật là thiết trúng sự tiến hóa ở nước Nam ta bấy giờ, ta thử nhân đó mà bàn rộng nghĩa ra, mong người mình cùng hiểu thấu cái cơ tiến-hóa chóng chầm, để cùng mưu cái mối hạnh-phúc về sau của nước nhà.

Sậu tiến nghĩa là tiến hoa mau, muốn nhảy một bước mà đến nơi, mà làm một ngày mà nên việc, không theo thứ tự, việc không đang gấp mà lại muốn cho mau: tiệm tiến nghĩa là tiến hóa dần dần, có chừng mực, có trật tự, không cầu vượt bực cho mau đến, hẹn ngày cho mau xong. Chữ sậu và chữ tiệm cắt nghĩa ra như thế, ai nghe cũng hiểu ngay rằng đó là cái công-lệ tự-nhiên của giời đất, phàm ở đời không cứ việc gì, cũng đều noi theo cái thứ tự ấy cả. Xem như loài thực-vật, khi đầu mới nảy mộng đâm chồi, là là mặt đất, thế mà gia công bón xới, hết sức phu trì, thì nay nhơn một tý, mai cao một tý, cũng có lúc đâm cành nảy lộc, mà nhơn vừa tay ốm, cao đến nóc nhà: lại như dưa bẻ con mới sinh, rất là mềm yếu, rất là bé nhỏ, thế mà chăm bù mớm, kheo nuôi nưng, lâu lâu mình cao vóc nhớn, cũng có lúc đến bực thành-nhân. Theo cái công-lệ tự nhiên, cứ liền lòng, cứ vững chí, để mưu tiến bộ dần dần, dưỡng xa mấy đi tàu cũng có lúc đến nơi, núi cao mấy treo mãi cũng có khi đến đỉnh. Nếu đem lòng cấp bách, muốn làm ngay cho đạt mục-đích của mình, không noi theo cái công-lệ tự nhiên, thì đến nỗi trật tự rối loạn, lại sinh một sự hại nhớn về sau. Kia như chuyện người nước Tống ngày xưa, muốn cho lúa chóng nhớn mà nhổ lúa lên, đủ làm một tấm gương sáng cho những người tảo-cấp không muốn theo thứ tự.

Nước Nam ta là một nước cũ ở cõi Á-đông, mấy nghìn năm theo văn-hóa của Tàu, học thuật câu hủ, tư tưởng bó buộc, trí dân chưa được khai thông, thế nước ngày thêm hèn yếu, vì như người phải bệnh đã lâu năm; bây giờ gặp buổi bốn bể giao thông, vâng lại tiện lợi, văn-hóa mới ở Âu Mỹ đã tràn sang hầu khắp cõi Á-đông; nhưng điều mắt chưa từng được thấy, tai chưa từng được nghe bao giờ, đều thừa dịp xuất hiện ra, người minh thấy những chuyện hay, nghe những chuyện lạ, như là ngủ mê lâu mà thức dậy, như là ngồi lâu trong xó tối mà thốt nhiên được thấy ánh sáng mặt trời, choáng mắt điếc tai, rồi hồi tư cái địa-vị của nước mình, biết rằng vì học-thuật tư-tưởng eo hẹp, mà sự tiến hóa đình đốn lại trong khoảng bấy nhiêu năm, bây giờ đem ra so sánh với người, thì cái gì cũng có hề thua kém, vì thế mà có lòng phẫn nàn, đem ý phẫn hận, muốn nhất thiết thay đổi lại để theo đuổi cho mau kịp người hoặc là muốn xóa bỏ cả tập tục lưu truyền, hoặc là muốn đánh đật ngay lấy cái quyền tự-do hành-động, tìm mau chân rảo gót, một vài bước mà đến ngay được cái mục-đích cao xa của mình. Có nghĩ đâu rằng nước mình tiến-hóa chậm trễ, là bởi học-thuật và tư-tưởng chưa được mở-mang, nhưng dã là một dân-tộc sinh tồn được đến mấy nghìn năm, thì những phong-tục xưa, nền nếp cũ, gọi là quốc-túy của một nước, có nên nhất khai coi là trần-hủ mà đang tay vứt bỏ cả đâu. Đương buổi tân cựu giao thời này, chính nên lấy mắt sáng mà xem xét, dùng lòng tinh mà lựa chọn, hấp thụ lấy cái văn-hóa mới có bổ ích về đường cạnh-tranh tiến-bộ, lại nên bảo tồn lấy cái văn-hóa cũ để duy-trì lấy thể-dạn nhân tâm. Nếu chỉ say mê về đường văn-hóa mới, mà phong-tục xưa nền nếp cũ nhất thiết bỏ đi, thì không khỏi đến nỗi cái tầng đa, cái cột cái lập quốc của nước mình, cũng vì đó mà lung-lay xiêu đổ: tuy có theo đòi học lỏm được một vài cái tư tưởng học-thuật mới để tô điểm bề ngoài, mà tầng đã đã lay, cột cái đã xiêu, thì nền nước còn dựa vào đâu mà dựng được. Đó là cái hại muốn sậu tiến, không biết dung-hòa cái văn-hóa mới với cái văn-hóa cũ, đặt một cái mục-đích chánh đường tiến-hóa của nước mình. Lại còn có người vì cái lòng cấp táo, mà sinh ra cử động cấp táo, không những là không bao giờ đạt được cái mục đích, mà lại làm ngăn trở đến đường tiến-hóa của nước nhà.

Sao bằng cứ thẳng đường mà bước, noi bực mà lên, thâu-thái lấy cái văn-hóa mới thích hợp với đường tiến bộ thời nay, bảo-tồn lấy cái văn-hóa cũ có quan hệ đến cái nền lập quốc của mình; dốc một lòng, chung một dạ, đem hết nhiệt thành, dùng hết tinh lực, để gây dựng vận mệnh cho nước nhà, người đi học gia công khảo cứu để mở mang về đường tri-thức, người làm nghề hết sức kinh doanh để mở mang về đường thực nghiệp, suy ra trăm nghề nghìn nghiệp, ai cũng theo một cái mục-đích chính-đáng mà tiến lên dần, nước Nam tất cũng có lúc thoát khỏi cái vòng bán khai, mà chiếm được một cái địa-vị xứng-đáng ở trong thế-giới. Những người có lòng về đường tiến-hóa của nước nhà, tưởng nên lấy lời quan Toàn-quyền nói đó làm phương-châm, thì về đường tiến-hóa của nước nhà may lắm.

H.T.B.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 8 Mars 1924

Quan Poincaré tại Thừ-dân nghị-viện

Quan Poincaré diễn thuyết tại Thừ-dân nghị-viện có nói đủ cả chủ-nghĩa quân-chủ, dù cái chủ-nghĩa cộng-sản, chánh-phủ Cộng-hòa cũng không sợ chủ-nghĩa nào. Ngài khuyên ai nấy nên đem mối đồng tâm thuận hiệp mà cùng nhau giữ gìn điều công-ích của quốc-dân, mà các dân-đảng không nên tranh chơi với nhau nữa. Hễ nước Đức nộp bồ khoản được bao nhiêu, thì nước Pháp sẽ rút binh về ngăn nấy. Ngài lại nói: ta có thể mong rằng mọi điều của hội-đồng (Giám-định quyết nghị không trái với cai ly-thuyết của nước Pháp. Hễ các nước Đồng-minh đồng-tâm hiệp ý với nhau, thì nước Đức sẽ tuân theo các khoản ngay.

Paris, ngày 10 mars 1924

Xe-hỏa trượt bánh

Tin Lyon. — Mới đây hỏa-xa trượt bánh ở đường Calais-Vintimille. 4 người chết, 27 người bị thương. Phần nhiều là người Anh.

Việc nước Hy-lạp

Ông Venizelos xuống tàu để đi đến Pháp.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 Mars 1924

Việc nước Hy-lạp

Tin Athènes. — Đại đa số nghị-viên tán thành cho tòa nội-các mới đề hoặc là giải-tán nghị-viện, hoặc để lập quân chánh-phủ.

Bằng cộng-hòa nói rằng M. Cafandaris thất-bại, thì thực là một cuộc thất-bại cho M. Venizelos.

Việc nước Thổ

Báo *Journal* nhận được tin ở Constantinople nói rằng các trường học cấu Pháp lại được phép mở cửa.

Ở Angora có tin đồn nói rằng việc đổn rắng chánh-phủ Thổ xử tử 2 người Hy lạp là một tin đồn sai.

Tin Trung-hoa

Ngày 28 Février 1924

Ngô-đục-Lân khởi hành sang Lạc-dương

Ngô-đục-Lân phụng mệnh Tào-Côn ngày 23 février đã ở Bắc-kinh khởi hành sang Lạc-dương rồi lại sang Giang-ninh để thương nghị việc hiến pháp tuồng như với Ngô-bội-Phu và Tề-nhiếp-Nguyên.

Tham nghị-viện khai hội bầu nghị-trưởng

Ngày 24 février, tham nghị-viện khai hội bầu nghị-trưởng, nhưng cũng chưa có kết quả.

Tân-bằng duy trì hội

Quốc-vụ-viện tổ chức tân bằng duy trì hội, nghị-viện kéo nhau đến nhà Tôn-bảo-Kỳ đòi lương thiếu hai tháng trước.

Ngô-đục-Lân muốn từ chức giao thông bộ trưởng

Khi từ biệt Tào-Côn để khởi hành sang Lạc-dương, Ngô-đục-Lân có tỏ ý muốn từ chức giao-thông bộ trưởng, xin Tào cứ cho mình một chức giản việc; Tào đã nhận nhời, hẹn cử cho làm tổng trưởng, nhưng còn đợi Ngô sang Lạc-dương về, rồi mới thỏa định.

Tôn-truyền-Phương dời quân sang đóng Diên-bình

Có tin đồn rằng Tôn-truyền-Phương đã dời quân đội sang đóng Diên-bình để xem tuồi tuế.

Phái-viên Nga định sang Quảng-đông

Một tờ báo về Nam chính-phủ đăng rằng phái-viên nước Nga định sang Quảng-đông, là vì kính trọng Tôn-Văn muốn đến tiếp chuyện và biết người chớ không phải vì chánh-phủ Bắc-kinh không thừa nhận việc Trung-Nga thiết lộ.

Tin Quảng-đông

Dương-thứ-Khâm làm tổng trưởng Quảng đông, quân dân đến tổ ý không phục. Tôn-Văn đã đánh giấy thép ra Thượng-hải triệu Hồ-hán-Dân về ngay để nhận chức tổng-trưởng.

Lục-vinh-Đình đem binh sang Đông-giang

Lục-vinh-Đình đem tinh binh hơn 2000 sang viện Đông-giang, Hoàng-thiệu-Hùng đem liên quân đón đánh kịch liệt lắm, nhưng hơn thua chưa rõ.

VIỆC QUỐC VƯƠNG NƯỚC THỔ

Quốc-vương nước Thổ bị truất. Viên Giám-đốc Cảnh-sát có dẫn lính cảnh-sát đến điện quốc-vương hồi 2 giờ sáng, hạ lệnh cho quốc-vương lên ngự trên ngai. Viên ấy bèn tuyên đọc lời của nghị-viện định truất quốc-vương, rồi hạ lệnh cho quốc-vương xuống dưới ngai, và phải ra khỏi thành Constantinople. Một giờ sau quốc-vương đi ra đường cương giới. Có hai vương-phi và hoàng-tử đi với quốc-vương.

(Gazette, ngày 6 Mars 1924)

Viên thư-ký của phế-vương Abdul Medjid có nói từ quốc-vương không có thoái-vị, vậy không có lẽ nào lại cử người nối ngôi được. Nếu cử Hussein lên nối ngôi, phế vương không có thể công-nhiên được, vì Hussein phản-nghịch với Hồi-nồi-giáo.

Bordeaux, ngày 11 Mars 1924)

CÁI NGHỀ RIÊNG CỦA MỘT BỌN THUYỀN CHÀI NƯỚC Ý

Nở cảnh-sát nước Ý mới bắt được một bọn thuyền chài nước Ý ở thành Naples, làm nghề đưa trộm người Ý đi ra ngoại-quốc.

Giải đến tòa án hỏi, một đứa có cung: Bọn chúng tôi sáu chục người. Người đầu đảng có mệnh lệnh làm sao, ai nấy phải nhằm mắt vâng theo. Cái phương pháp của chúng tôi rất là giản dị. Chúng tôi được tin người nào muốn trốn đi ngoại-quốc, chúng tôi bèn cho người đến thương lượng với người ta. Chúng tôi lấy tiền rồi, thì đem người hành-khách xuống đò, mà chở đến một cái tàu lớn nào đó, đi đường được xung xuôi thì thôi, nếu việc lộ ra có người biết, thì chúng tôi đẩy người hành-khách xuống bể, thế là mất tang, chẳng còn sợ gì nữa.

Xem ra cái phương-pháp của bọn này cũng giống cái phương pháp của bọn buôn người bán thịt ở nước mình đấy nhỉ!

MỘT VIÊN GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT HOA-KỲ QUYẾT CHỈ TRONG BỐN MƯƠI TÁM GIỜ THÌ TRỪ HẾT CÁC TIỆM RƯỢU LẬU

Tướng-quân Smedley D. Butler mới được cử làm chức Giám-đốc cảnh-sát ở Philadelphie một bạn một năm.

Tướng quân bèn triệu cả 4.00 người lính cảnh-sát đến bắt mỗi người phải ký một tờ đơn xin từ chức, đoạn tướng-quân bạn cho trong 48 giờ thì phải trừ hết các nơi bầy bạ mà luật-pháp nghiêm cấm, nhất là trừ tiệt 8000 cái tiệm bán rượu lậu. Nếu trong kỳ hạn ấy không xong việc, thì mọi người sẽ phải coi như từ chức.

Tướng quân lại mộ thêm 3 00 người tuần-cảnh riêng để đi đò thêm xem 4.00 người cảnh-sát kia làm gì.

MỘT THỜI BẠC TO NHẤT XƯA NAY

Trong các vật của xứ Gia-nã-đại đem đấu đấu dự cuộc đấu xảo nước Anh năm nay, có một thứ chắc ai đến xem cũng phải lấy làm lạ. Cái vật ấy là cái thỏi bạc cân được ba tấn, tức là một thỏi bạc to nhất thế-giới vậy. Người ta nói rằng thỏi bạc ấy lấy ở thành Cobalt ở phía bắc châu Ontario, là miền hai mươi năm về trước tìm được mỏ bạc rất giầu. Thành Cobalt bây giờ đã hủy đi rồi không còn nữa, nhưng ngày xưa là một thành rất lịch sự sạch sẽ. Trong thành có một cái khối bạc dưới đất trồi lên, mặt giời chiếu xuống, nhấp nhoáng rất đẹp.

HOA-KỲ VỚI PHI-LUẬT-TÂN

Quan Thống-lĩnh Coolidge phản đối mọi lẽ của người Phi-luật-tân xin được độc-lập. Quan Thống-lĩnh có nói:

1° Chánh-phủ xét ra nay chưa đến lúc cho nước Phi-luật-tân hưởng quyền độc-lập.

2° Mọi việc khiếu nại về quan Toàn-quyền Wood không dân Phi-luật-tân cũng không biểu đồng ánh về mọi việc ấy.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Tên các thứ cây cỏ ở trong quốc-ấn ra thế nào?

(Tiếp theo)

Cây « Trúc » ra thế nào? bỏi thế thì tất nhiên người nói là những cây hình dạng giống tre mà bé nhỏ, người ta thường trồng non-bộ, trồng chậu, làm hèo, làm xe diều, hay là nốn nắn ra đầu rồng đuôi phượng, để làm đồ thờ phụng và trần-thiết v. v.; chứ chắc ít ai đáp lại rằng « Trúc » chính là cây tre to lớn, chính là loài tre, mà bởi ta có cái thói quen chỉ hay gọi « trúc » là những cây trồng kiểng. Cái thói quen phân biệt cây tùng với cây thông như đã kể trước kia vậy. Mà cũng là thay, nếu bỏi « Trúc » và « Tre » thế nào thì ai nấy cũng muốn phân biệt cho hai thứ khác hẳn nhau, nhưng cập kỳ đến lúc dùng vào văn-chương chữ nghĩa, thì ai cũng ngờ ý « trúc » là tre; lại thứ nhất là trong công-văn tứ-trát của các quan nha sức cho làng tổng, thì cái nghĩa « Trúc » chính là tre ấy lại càng rõ hơn cả; nhân nói đến đây, kỳ-giả có nhớ một câu chuyện đáng tức cười về cái nghĩa tre chính là « Trúc » đó, trưởng nên thuật lại đây để cho biết rằng trong một nước phải đi học mười chữ của người ngoài, thường xảy ra những chuyện so sánh chướng kỳ như vậy: số là có một hôm trong đám hương-thôn có năm ba người biết chữ, đương ngồi tranh-luận nhau về cái nghĩa « Trúc » với tre, người nói thế kia, người cãi thế khác, phân vân hồn tạp, chẳng ai chịu nghe ai, mà trong đám ấy lại toàn là mấy ông hương chức, nào lý-trưởng, nào kỳ-mục v. v. đương khi hùng-biện cao-đàm, bỗng có một cậu lệ, ngúc-ngắc xách cái bèo đến cửa, giở lưng lấy tờ trát với ra giữa ghế; thấy có chữ: « ... lập tức đệ nạp thanh trúc ngũ ... thập châu »; thôi! lúc bấy giờ chẳng nghe ông mô tán cái nghĩa « Trúc » là gì nữa, chỉ nghe biểu trêm trưởng đánh mõ sức dân bắt cứ vườn nào có tre tốt cứ chặt cho đủ 50 cây để đem nạp cho quan trên (sao không nghe ông nào biểu nhỏ « trúc » trồng trong chậu)!

Như thế tưởng chữ « Trúc » không còn có điều gì nghi ngại về cái nghĩa « Trúc là tre » nữa, đó chỉ bởi cái thói quen của ta và cái tệ đi học chữ mượn cho nên mới đến nỗi sai lầm như kia.

Vậy nay ta nên nhất định « Trúc » chính là tre, còn những thứ mà phải đèo thêm một chữ « trúc » nữa, thì có tên riêng cả, như: « Thạch trúc » là thứ trúc nhỏ cây, lá lăn tăn, người ta trồng kiểng. « Hóa trúc » là thứ trúc có những cái mắt khúc khuỷu kỳ dị, người ta hay uốn nắn ra hình long bổ. « Han trúc » là thứ tre bông dùng làm quạt, mà ta thường gọi sai thành ra « Ban trước » v. v. Trong bát âm có « tiếng trúc » tức là tiếng kêu của ống tiêu ống sáo, làm bằng tre. « Trúc tịch » là tấm phên dan bằng tre, hoặc bằng nứa, để phủ trên mái nhà hoặc trải trong nhà. « Trúc bâu » nguyên bởi chữ « Trúc hỗ » mà ra; là một thứ vải trắng của tây đem sang bán ở bên Á-đông ta trước nhất, vì trên có vẽ hình cây tre, nên chi người Tàu mới gọi « Trúc hỗ » ma chính thổ âm họ là « Chúc bâu », nên chi bây giờ bên ta có nơi gọi « Trúc bâu » cũng có nơi gọi « Chúc bâu » là thế (ký-giả được nghe người Tàu thuật chuyện ại như vậy, mà chắc cũng có lẽ lắm.

Người ta hay vì cây « trúc » là một bậc trượng-phu, quân tử vì có trực-tiết, nghĩa « trực tiết » chính là « long thẳng » vì cây tre có lòng thẳng.

Các thứ cây thuộc về loài « Trúc » là những cây sau nay: Tre, Lá-ngà, Lồ-ô, Luồng, Nứa, Giang, Cây, (loài tre có măng ngon lắm, măng mọc ngầm dưới đất dài lắm, người ta tìm những chỗ đất nứt như đường cày mà đào thấy múp măng, nên mới gọi măng cây) Vầu, Bạc-mày, Hóp (còn nhiều thứ nữa) Có câu đối này cũng lấy toàn tên các thứ tre: Ông huyện Trúc đi võng đòn Tre, tới quán Tráy, thì đã hai Hóp, đối với « Mụ làng Óc chèo chiếc thuyền Hến, đạo gánh Sò, tiếng hát nghêu ngao ».

(Còn nữa) Phụng-Đình, Tourane

BAN NGÀY CÓ MẤY GIỜ?

Ngày đêm dài ngắn là tùy từng mùa từng xứ

Ở thành Paris ngày dài nhất là ngày 21 juin. Từ sáng đến tối có 16 giờ 43 phút. Ngày ngắn nhất là ngày 21 Décembre. Từ sáng đến tối có 8 giờ 11 phút.

Ở đường xích-đạo cả năm ngày nào cũng dài bằng nhau, chỉ xê-xích độ một phút đồng-hồ mà thôi. Từ sáng đến tối, được 12 giờ 5 phút hoặc 12 giờ 4 phút

Còn những ngày khác ngày dài như sau nầy:

Xứ Soudan và Nam bộ Nam-kỳ (vào chỗ 10° vĩ tuyến) từ 12 giờ 40 đến 11 giờ 30

Xứ Cuba và Bắc bộ Trung-kỳ (20°) từ 13 giờ 18 đến 10 giờ 53

Nam bộ đất Algérie (30°) từ 14 giờ 2 đến 10 giờ 16.

Trung bộ Tây-ban-nha (40°) từ 14 giờ 58 đến 9 giờ 16.

Bắc bộ nước Pháp (50°) từ 16 giờ 18 đến 8 giờ.

Ở Pétrograd và ở Christianie (60°) từ 18 giờ 45 đến 5 giờ 45.

Bắc bộ Islande và Nê-uy (65°) từ 24 giờ đến 2 giờ 30.

Đi lên trên nữa, về các miền gần bắc-cực, thì không có ngày đêm như dưới này nữa, ở các miền ấy cứ một độ sáng luôn, lại đến một độ tối luôn, đại khái như ở trung-bộ Groë-land, và bắc bộ đất Alaska, (70°) thì cứ 70 ngày lại đến 55 đêm; ở Nouvelle Zélande (75°) thì cứ 107 ngày lại đến 93 đêm; vào chỗ 85° thì cứ 163 ngày lại đến 150 đêm; sau cùng đến bắc-cực (90°) thì có 189 ngày và 176 đêm.

Đó là nói về bắc-bán-cầu còn về nam-bán-cầu ngày đêm cũng thế, nhưng các miền ấm lạnh thì ngược hẳn với các miền ấm lạnh ở bắc-bán cầu.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC ĐỘNG ĐẤT Ở COSTA RICA

Về việc động đất ở Costa Rica, nay lại có tin sau này :

Động đất hai ngày giời. Trong 12 giờ đồng-hồ cả thảy thấy đất động bốn trăm mười một lần. Các công-sở và các giảo đường bị tổn hại độ 15 triệu. Nhà cửa của tư-gia tổn hại cũng nhiều lắm.

Chưa thấy nói đâu hại nhân-mạng.

Hỏi bút nho

Mùng một tết năm nay, gia-nghiêm tôi theo lệ thường khai bút. Viết đến chữ khai (開 : vừa có mục nhỏ, vừa có viết không đến giấy, chữ ấy trông xa như chữ 口. Một tháng em bé vô vẽ chữ nho đọc nhầm ra chữ vẫn 門. Nhân sự xúc cảm ấy, gia-nghiêm tôi có thơ bảo ca vấn bút, xin lục đăng để hiến độc-giả nhân lãm :

Dịp năm mới ngày lành tháng tốt,
Bọn nhà nho giở bút ra khai.
Người khai ta cũng khai chơi,
Dẫu khai cũng được, dẫu thôi cũng là !
Giường nhân-kinh tranh lòa tranh [sáng,
Bữa say rồi chênh-choáng tỉnh say.
Mỉm cười cầm bút khai ngay,
Hoa tiên đỏ chói giấn ngay bức tường.
Càng ngắm kỹ lại càng thêm chán,
Mấy lâu nay chữ Hán rẻ rôi.
Dẫu khai khai cũng thế thôi,
Việt *khai* ra *vấn* nào ai đã nhìn.
Chữ khai bút đã quen từ trước,
Mỗi một năm một lượt đầu giêng.
Nghe giờ lối ấy không thiêng,
Đổi ra vẫn bút hỏi riêng mấy lời.
Hỏi bác bút ra đời từ trước,
Đến năm nay đã được bao lâu ?
Hán về trước, Tần về sau,
Gặp thời đại ấy thời nào trọng khinh.
Tôi nhớ thuở Ngô tranh Hán đỉnh,
Sai Sĩ-vương sang lĩnh Giao-châu.
Dạy nước Nam học chữ Tàu,
Bấy giờ bác mới bắt đầu sang Nam.
Vua dùng bác cho làm bác giỏi,
Dân nhờ tay mở lối văn chương.
Có người điển xá tâm thường,
Nhờ tay đất lợi triều đường nhẹ tênh.
Đem mỹ-hiệu phương-danh dâng [bác,
Gọi quân-thành hẳn-tước cho sang.
Nào là Tiêu-khải, Lẫn-đường,
Thủ-tu, diệu-tự, song-lan cũng nên.
Có khi gọi tam nguyên nhất thủ,
Có khi là hoành-thảo thiên-quân.
Bút sinh hoa, bút nhập thần,
Dẫu khi gà chết cũng phần bút sa !
Sao từ giờ Âu la thổi giật,
Bác bút chì bút sắt mới sang.
Bác viết dọc, người viết ngang,
Bác thì mặm bặt người càng cứng thêm.
Bác chỉ chịu ngồi im một xó,
Cười răng man-rợ hủ cũng là !
Khi theo tịch-sĩ trong nhà.
Pha nôm pha chữ kiểm vài bốn xu.
Khi theo chơi thầy đồ thôn-giã,
Suốt quanh năm gõ trẻ kiếm cơm,
Khi theo thầy thuốc kê đơn,
Mấy hào mở tủ khó hơn bao giờ.
Theo thợ vẽ nét mờ nét đậm,
Không khéo ra có lắm mà tiền.
Còn hơn phù-thủy quàng xiên,
Nay sắc mai trấn đối miền ngu dân !
Cũng là kẻ văn-nhân mặc khách,
Nghe bác giờ có cách chịu lai,
Tiện đây xin hỏi một lời,
Hay bác tuổi tác thua người trẻ son ?
Bút nghề nói cười đơn khoanh khách.
Trả lời rằng vội trách chi nhau !
Nghe ra câu đã bạc đầu.
Con mắt lịch lãm kém đâu bao giờ ?
Sao câu hỏi ỉm ờ như thế ?
Rập giọng phường tuồi trẻ chèn
Đã hỏi xin nói cho minh. [quanh.
Dù trọng cũng vậy, dù khinh mặc lòng.
Tôi xuất thế đời ông Xương-Hiệt,
Bấm lịch-niên đã biết mấy nghìn,
Tam vương ngũ đế tương truyền.
Cũng nhờ nét bút thanh-biên rỡ ràng.
Tần cũng thế, Hán-hoàng cũng thế.
Trải Tùy, Đường cho kể đến nay,
Bao giờ cho khỏi bút này.
Văn tay kinh-tế, vũ tay vận-trù.
Ấy sự-nghiệp bút nho ở bắc.
Còn ở Nam xin nhắc lại qua.
Từ đời vua Triệu-úy-Đà,
Bấy giờ đã có bút-hoa điển thi.
Một chữ Chế ngang vai với Hán,
Mấy phen thơ đưa tận Hàn-đình,
Việt-Nam đế-quốc phân minh,
Tên quan, tên lại, tên thành tên châu.
Mục Giao-châu về sau vua Sĩ,
Đem bút này khai trí mở mang.
Tờ ra mấy chữ cương-thường,
Đổi thói man mọi ra làng y quan.
Thực loài giống tiên nàng long phụ,
Đã thông-minh lại đủ tài hoa,
Cương thường giữ trọn năm ba,
Bỗ công quần ngọc tháp ngà điểm trang
Dẫu bây giờ văn-chương rẻ rẽ,
Chữ đi-luân cộ lẽ đã mòn.
Còn vua tôi, còn cha con,
Chữ trung chữ hiếu hãy còn phải ghi
Có phu-phụ, xướng-tùy mới phải.
Có anh em hữu ái làm đầu.
Ngoài ra cho đến bạn bầu.
Phải có chữ tín, rồi sau mới bền.
Các chữ ấy vẫn nền chữ cũ.
Đời văn-minh hà phụ chi ai ?
Viết ngang việt tắt mặc người.
Ngang bằng sổ thẳng việc tôi tôi làm.
Còn những kẻ ngồi cùn ngọn giẻ.
Nghề nhỏ nhen có kể làm chi !
Nhưng ai đã có phụ gì.
Tinh ra cũng kể một nghề vinh thân.
Bác chi sất có phần công thật,
Mềm mại này đã mất phẩu đâu ?
Khắp nước Nam đến nước Tàu,
Đâu đâu Khổng-giáo đâu đâu bút nhọ.
Nghe bút nói mấy lời phân biệt,
Khen cho rằng bút-chiến đã ghê.
Có kẻ nói có người nghe
Những điều trước mắt dễ chê được mà.
Nhân gặp buổi một nhà Âu Á,
Kẻ văn-nhân trước lạ sau quen.
Cùng nhau một chốn thư-hiên,
Bút chì, bút sắt, bút nghiên một bàn.
Mới các bác, xin van các bác.
Nghề văn chương kể trước người
Xin đừng chèn lấn chi nhau. [sau.
Văn-minh chung lại Á-Âu một nền.
Bác chi sất đã quen Âu-học,
Dịch Âu thư để đọc Quốc-văn.
Bút nhọ cũng phải chuyên cần.
Đem câu luân-lý điển phần diễn ra.
Đã có chữ bé a bé á.
Lại có câu đã giã là tai.
Văn-chương dù cả mọi tài,
Vứt mày vẽ mặt cho người nam nhi.
Ta hỏi bút đã đi lại lại,
Bút trả lời phải-phải chăng chăng.
Bút hoa xuân nở muôn tăng,
Nôm na chắp chênh xùng xẳng dạy con.

Hoàng-sương, Phạm-hữu-Phong sao lục.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tri-Quyên nữ-sĩ

MMIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu trời Nam đã rạng đông
Dựng cột cương thường bồi mệnh [mạch,
Dẫu người Tây Bắc cũng tôn sùng.
Cây lồng Đàn hạnh trăng in bóng.
Mấy lần Hồ tây nước vẫn trong.
Từ Lý đến nay bao thế-kỷ ?
Sông Thù sông Nhị một dòng sông.

Vũ-ngọc-Huyến
Thủ-tru g, Kim son, Ninh-bình

MMV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ai dựng cung-tường lỡi hóa-công.
Nhật-nguyệt đông tòng lồng trên cội Lý.
Ngọc kim tiềng rậy dưới non Nùng.
Bầu trời kim cổ xoay trong cuộc,
Quả đất văn-minh vững giữa vòng.
Miếu đẹp khác gì ngoài bến Tử,
Lên thêm ta vịnh một vần chung.

Nguyễn-văn-Tại
Làng La-dương, Hà-đông

MMVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Triều Lý gây lên miếu một vòng
Tượng thánh hiền tô trên gác phượng
Bia khoa giáp dựng giữa thành rồng.
Sóng vàn nhức động ran sông Nhị,
Mưa hóa đào tuôn đội núi Nùng.
Lễ-nhạc muôn xưa từ đó nhỉ,
Xuân-thu đình-tế biết bao cùng.

MMVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Triều Lý từ xưa dựng thánh cung.
Đức rộng trăm vua lừng cõi Bắc,
Trường xây ai nhận ngất thành Đông
Hạnh đầu mưa hóa tuôn sông Nhị,
Đỉnh-tế hương bay rợp núi Nùng.
Trải mấy triều nay vẫn ở ấy,
Khách hồ Tây vẫn nức lòng trông.

Đỗ-bá-Hoan
Làng Bối-khê, Hưng-yên

MMVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Lý xây nên nức Á-đông,
Khổng tượng sáng soi lòng nước Nhị,
Mỹ cung bong ngất rợp non Nùng.
Bảng vàng lâu vẫng người trâm bốt,
Bia đá nhiều ghi hồng Lạc-Hồng.
Quản bút tán trào xoay thế đạo,
Lửa Tần đâu có cháy văn-phong.

MMIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu chốn phồn hoa khắp ngửa trông
Tượng vẽ sáng soi sao đẩu Bắc,
Lầu cao ngất thẳm cõi kinh Đông.
Gió xuân quanh bệ hương đưa ngát,
Mưa hóa nhuần bia ngấn vẫn trong.
Miếu tế ngày dinh tàu tiếng nhạc,
Vang dòng nước Nhị dãy non Nùng.

MMX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu dựng từ xưa miếu chẳng cùng.
Phù-mỹ quanh xem nơi cửa Khổng.
Phồn-hoa vui thú khắp non Nùng.
Tiếng vang chen nhạc tàu trong bệ,
Sắc đá in bia giải trước cung.
Nay gặp sóng văn dương đào-đạt,
Khách làng ta ngưa nức lòng trông

Đỗ-bá-Vinh
Làng Bối khê, Hưng-yên

MMXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu từ triều Lý Thánh tông.
Một giải rồn rồng xây cửa Khổng
Muôn thu thành tượng ngất tường [cung
Xưa xem đình-tế người đại bạc,
Nay tỏ văn-minh khách mà lồng.
Đàn đọc khắp vang trong đất nước
Trời Nam văn-hiến biết bao cùng.

MMXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Triều Lý xây nên miếu đứng to
Cửa Khổng muôn thu tiêu đạo thống
Rồn Rồng một giải rộng tường cung.
Bảng khoa bia tạc ghi dòng Nhị,
Đàn hạnh mưa tuôn khắp núi Nùng.
Được dựng văn-minh triều trải mấy,
Gió Âu mưa Á vẫn văn-phong.

Tường-vinh-Tuy
Làng Cầm-khê, Hưng-yên

MMXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải mấy tang thương đạo vẫn sùng.
Lan cúc đỏi màu không kém sắc,
Văn-chương dẫu khác cũng thành [công.
Ngày dài Hồng Lạc bia còn vững,
Mạch dẫn Qui sơn tượng chửa rung.
Bỏ cõi mở mang từ bến Tử,
Lưu truyền đạo học khắp phương [Đông.

Diệu-Tuệ
79, Rue du Colon. Hanoi

MMXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Muôn thuở truyền ghi rể Lạc-Hồng.
Vững vẳng ánh ô soi bến Nhị,
Lẫu lâu bóng nguyệt chiếu non Nùng
Tây-Âu giao-thiệp đường tân-học,
Đông Á di-truyền lối cổ-phong.
Cửa Khổng bụi mưa còn dấu lại.
Nền Chu đạm tuyết tỏ muôn chung.

Nguyễn xuân An Hoàng mai

MMXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thủy tú sơn thanh có Nhị Nùng
Thủ tự xây nên vương tổ hảo,
Xuân thu lập tế thánh thời trung.
Thanh-danh đến đấy là hơn cả,
Lễ-nhạc còn đâu dám dịch cùng.
Khoa lục bia văn ghi tạc đó,
Ai ơi ngành lại đứng mà trông.

MMXVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Xa mã nghênh ngang chẩn hội-đồng.
Đất Bắc ân vua đến Lý tạo,
Trời Nam phụng thánh sắc Đường [phong.
Văn lan Nhị thủy nơi nơi khắp.
Đạo mạch Nùng-sơn xứ xứ thông.
Lễ-nhạc y quan là đệ nhất,
Kia bia sước Giám đứng mà trông.

Hà-quang-Tho
11, Rue Goussard, Hanoi

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 24 độ
15 giờ 24 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ tư, 12 Mars 1924
Quatre temps

Âm-lịch

Mồng 8 tháng hai năm Giáp-tí
Ngày Canh dần
Hành Mộc. Sao hầm. Trực Bế
KY : Tế tự
NGHI : Kết-hôn. Tắc-y. Giao dịch. Tạo tác. Nạp-tài. Mở khẩu

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Mars 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 $ 10.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 11 mars 1924* : 3%. 56.95. — 4%. 1917 58.10. — 4 %. 1916 57.70. — 5%. 1915 1916 67,75. — 5 % 1920 88.20. — 6%. 1920 80.30.. — 4,% 1920 80.30.

Quan Thống-sứ đi Mon-cay. — Chưng thủ sáu này thì quan Thống-sứ sẽ qua Lạng-sơn ra Mon-cay. Quan cai-trị Maillard thư-ký riêng đi tàu *Querné* ra Moncay như tin đăng trước vì là tàu *Querné* còn phải chữa.

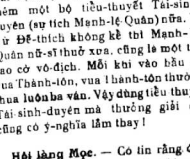
Các quan đại-hiến. — Quan cai-trị Fournier nguyên công-sứ Thái-nguyên vừa ở qui quốc sang thì nghe đâu sẽ bổ đi công-sứ Bắc-kạn thay quan cai-trị Blu.

Sở Bưu-điện. — Các sở Bưu-điện ở Poulo-Condore (Côn-lôn), ở Dương-đông (đảo Phú-quốc), ở Fort-Bayard và ở Tchékam (thuộc hạt Quảng-châu-loan) kể từ ngày 1er août 1924 trở đi sẽ nhận cả những *mandats* điện-báo Đông-pháp (mandats télégraphiques indochinois) gửi đường vô tuyến mà hạn mỗi người một ngày, gửi cho một người khác chỉ được đến hai trăm đồng là cùng.

Việc cướp vật ở Moncay. — Ít lâu nay, những toán cướp nhỏ ở bên địa-hạt Tàu, giáp miền cương-giới hạt Moncay, rình những lên vào địa-phận Bắc-kỳ để cướp bóc các làng chốn biên cảnh. Đã mấy lần chúng toan thì-thỏ mưu gian, nhưng đều bắt loài cả, là nhờ ở cái lòng quả cảm mẫn cán của lính đồng ở đấy. Duy có một đêm cuối nhỏ mới đây cướp được một đàn trâu của làng Ban-chao. Vì việc này, trong khi hai bên khăng cự với nhau, thì một người lính đồng bị chết và chúng cướp mất một khẩu súng. Sau nhờ có lính-đồng làng Kiên mộc và làng Ban-xa hết sức đuổi đánh, thì lấy lại được đàn trâu của làng Ban chao. Hai bên giao chiến với nhau một trận nhỏ ở đèo Keo-bo, thì quân cướp bị hai đứa đinh thương.

Lại đêm hôm mồng năm rạng ngày mồng sáu Mars, một toán cướp khác nữa lớn hơn thình linh vào cướp phá làng Na-thước và trại vợ con lính khố-đỏ ở đó, thì một người lính khố-đỏ bị giết và hai người nữa bị thương. Sau nhờ có toán quân tuần tiễu Lupy đuổi đến cột 66 đường biên thùy thì kịp, bốn đứa bèn bọn cướp bị giết và chúng bỏ lại hai khẩu súng trường. Bên ta về trận lấy chỉ phải có một người lính đồng bị thương mà thôi.

Toán quân tuần tiễu Lupy quyết ra tay tảo trừ cho sạch những đám cướp vật ấy ở ngoài biên thùy, thì ngày 9 mars, buổi sáng, có giao chiến một trận dữ-dội với một toán cướp khác nó đến cướp mất đàn trâu của làng Bank Huoi. Bọn cướp phải bỏ mồi không lấy được và bỏ lại ở đất ta ba đứa trong bọn nó.



Giải cớt làng Thọ-am. Như lời bản-quán đăng báo ngày hôm qua thì làng Thọ-am về huyện Thanh-trì nhân lễ khánh-thành đình, đã bắt đầu đánh cờ người từ ngày hôm nay cho đến hết ngày 18 tháng hai ta này mới phá giải cờ rồi giã đám. Giải cờ làng này cũng không lấy gì làm lạ, nhưng ngoài cái lệ thường, thì trả pháo thêm một bộ tiểu-thuyết Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ Quân) nữa. Vì tứ Đệ-thích không kể thì Mạnh-lệ-Quân nữ-sĩ thuở xưa, cũng là một tay cao cờ vô-địch. Mỗi khi vào bầu cờ vua Thánh-tôn, vua Thánh-tôn thường thua luôn ba ván. Vậy dùng tiểu thuyết Tái-sinh-duyên mà thưởng giải cờ, cũng có ý-nghĩa lắm thay !

Hội làng Mọc. — Có tin rằng đến mười một tháng hai ta này thì mấy làng Mọc như Quan-nhân, Chính-kinh, Giáp-nhất, Phùng-quang sẽ mở hội trong ba ngày rước xách linh đình lắm ; đã ba năm nay ở đây mới lại mở hội một lần, nhưng nghe đâu quân cờ năm nay khó cắt, nên không có cờ người, chỉ đánh cờ bồi thôi. Mười một thì các làng rước để thờ mãi đến mười ba mới rước về ; ngày mười hai chính-hội lại nhằm vào ngày chủ-nhật, có lẽ nam thanh nữ tú ở Hà-thành ta lại được một dịp phó quán bảo, nhưng mấy hôm nay trời lại giở nồm, chẳng biết đến hôm ấy thì sao ? Nhưng khi nên trời cũng chiều người, bà con ta không ngại. Chỉ ngại một điều rằng các công-tử cô thì-giờ mà đi xem hội thì cũng nên giữ sao cho khỏi cái tiếng « ẻ » như hội Lim hôm nào đó.

X. lai-cảo.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu.	0. 20

M97

Bội tín với chủ. Hiệu in Taupin ở Hanoi vừa xét sổ sách thì biết là một người Tây làm công là Maurice Cauvin lấy mất một số tiền lớn và có chữa cả sổ sách, nhưng khi biết thì người ấy đã xuống tàu về Pháp rồi. Hiệu Taupin liền làm giấy kiện tại tòa thì quan Dự-thẩm Hanoi có cho trát theo vào Saigon, bởi vậy ngày 7 mars khi tàu *Angers* vào tới bến thì có linh cảnh-sát ra bắt ngay M. Cauvin. Khám hòm rương thì bắt được nhiều giấy má và một cái ngân phiếu sáu nghìn quan, M. Cauvin có thú nhận rằng tiêu liều mất một số tiền của chủ vì tiền công ít quá không đủ sài.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ sáu 7 đến ngày thứ năm 13 Mars 1924

THỜI-SỰ

Từ Memphis đến Kim-tự-tháp ở Ai-cập

Rất vui, rất hay

L'IDOLE DU CIRQUE

Tiểu-thuyết võ-sĩ, chia làm 10 hồi
Hồi thứ 9 chia làm 2 phần.
Hồi thứ 10 chia làm 2 phần.

L'HOMME INUSABLE

Hài-kịch chia làm ba phần

Lời dặn. Sau phần thứ hai, hồi thứ 10 tích L'Idole du Cirque, thì entr'acte.

Tòa Thượng-thẩm. — Tòa hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Tự tiện lấy đất. — Ng-v-Khương, Dương-văn-Đối và Ng-bá-Độ lấy đất đóng xe đem bán. Làng thấy chỗ địa-phận lấy đất không có giấy phép đi kiện, nên tòa án Trung-trị Hanoi phạt mỗi tên 1 tháng tù và 100 quan. Tòa Thượng-thẩm tha vì sở Lục-lộ đã nhận cho phép lấy đất chỗ ấy.

Ăn tiền tha kẻ cáp. Ng-văn-Chưởng tức Chưởng-Hòa trước đi ngạch binh khố-đỏ tòng chinh bên Pháp có nhiều công-trạng nên được cả Croix de guerre và Médaille militaire. Đến khi thôi ngạch binh bắt được một đứa ăn cắp của một người Tây gần 2000 đồng. Chưởng Hòa ăn tiền đút của tên ấy, rồi tha cho trốn. Tòa án Trung-trị Hanoi phạt Ng-v-Chưởng 1 năm tù và 200 quan. Tòa Thượng-thẩm tăm xét có công-trạng trong khi tòng-chinh bên Pháp nên giảm tội cho xuống 2 tháng tù án treo.

Cách trả thù của kẻ tiểu-nhân. — Tên Ng-phú-Hựu chạy giấy và tên Ng-văn-Hanh đầu bếp làm ở trường nam Sư-phạm thông đồng với nhau ăn cắp đồ đạc của nhà trường. M. Thước là surveillant ở trường ấy bắt được, nói với ông đốc đuổi ra. Chiều tối hai tên ấy đón đường thấy M. Thước đương đi xe đạp về, cầm gậy xông lại đánh để trả thù. M. Thước bị thương phải 10 bôm mới khỏi thương tích. Hỏi hai tên đều chối cả, song có nhiều người trông thấy, nên tòa án Trừng-trị phạt mỗi tên 25 quan và bắt phải liên đới với nhau bồi cho bên nguyên đơn 40 đồng. Hai tên ấy tưởng là bị phạt oan, xin chống án. Quan chưởng-lý thấy tòa sơ-thẩm phạt nhẹ, cũng chống án xin phạt rất nặng, cho nên tòa Thượng-thẩm tăng phạt mỗi tên 4 tháng tù và y tiền bồi thường.

Đầy tớ bất lương. — Tên Hoàng-v-Giao làm bồi, thấy chủ đi vắng, vào buồng ăn cắp 1000 quan và 20 đồng bạc, tòa án Trừng-trị Haiphong phạt tên ấy 8 tháng tù, quan Chưởng-lý thấy tòa phạt nhẹ, mà tên ấy lại còn chống án, nên ngài chống án xin phạt rất nặng, để làm gương cho những lũ bất lương khác, nên tòa Thượng-thẩm tăng tội tên ấy lên 18 tháng.

Ăn cắp của nhà thương. — Tên Ng-thị-Tỷ, làm khán hộ ở nhà thương Bảo-hộ thông đồng với tên Phạm-thị-Lan, trước ốm nằm chữa ở nhà thương, ăn cắp cái màn và một gối bông vứt qua tường cho tên Phạm-thị-Lan cầm về. Có người lính bắt được quả tang. Tòa án Trừng-trị phạt tên thị Tỷ 3 tháng 1 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án. Còn tên Phạm-thị-Lan cũng bị phạt về a tòng, song không chống án.

Ngạch thừa-phái. — M. Hoàng-đức-Phương, thừa-phái hạng nhì ở Bắc-kạn, mãng bổ bang-tá Chợ-mới.

M. Hoàn-thế-Hưng, tá-tá, quản làng Hải-yến, huyện Tiên-lữ (Hưng-yên), mãng bổ thừa-phái hạng năm, thưởng hàm hàn-lâm viện đãi-chiếu, và bổ đi Bắc-kạn.

M. Nguyễn-duy-Viện, thừa-phái hạng ba tại dinh quan Tuần-phủ K'ến-an, nay đổi đi huyện An-lão.

M. Nguyễn-gia-Tiến, thừa-phái hạng ba châu Điện-biên (Lai-châu), nay đổi về tỉnh Lai-châu.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ ba 11 mars 1924 :

Nước kém con.

Ngày thứ tư 12 mars 1924 :

Nước lên 23 phân vào hồi 8^h50 buổi chiều ;

Nước xuống 5 phân vào hồi 10^h20 buổi sáng.

Ngày thứ năm 13 mars 1924 :

Nước lên 25 phân vào hồi 9^h58 buổi chiều ;

Nước xuống 13 phân vào hồi 10^h43 buổi sáng.

Cuộc sổ số lấy đồ chơi. Cuộc sổ số lấy đồ chơi để lấy tiền quyên vào hội Nhạc Tây ở Hải-phòng mà bản-báo có đăng trước đã được quan Thống-sứ Bắc-kỳ duyệt-y cho phép từ ngày 26 février 1924. Số vé phát hành nhất định là 6300, mỗi vé một đồng, bán tại nhà hàng M. Girodolle, tại buồng giấy M. Bernard ở sở Cẩm và tất cả các đại thương-gia trong thành-phố từ ngày 1er đến 20 avril. Đến 4 mai 1924 thì mở sổ tại nhà Nhạc-hội phố Paul Bert số 106. Có tất cả hơn ba trăm lô được trúng giải :

Lô 1er được một cái xe nhà cao-su bánh Michelin giá 210 $ 00.

2e được một cái đồng-hồ bằng vàng 18 carats hiện Savonnette giá 1500 f 0

3e được một cái đồ g-hồ đẩm đeo tay bằng vàng kiểu tối tân giá 1000 f.

4e được một cái quạt máy bốn cánh treo ở trần nhà giá 950 f.

5e được một cái xe đạp đi chơi cực đẹp, sơn đen, hiệu Terrot giá 800 f

6e được một cái đồng-hồ đẩm 11 châu kioh, bằng vàng giá 500 f.

7e được một cái bình bằng nga để dựng những đồ dùng cắt móng tay, giá 450 f.

8e được một vật để ở bàn g ấy bằng da có nam hoa, giá 350 f.

9e được một cái tủ đựng lược bằng bạc giá 350 f.

10e được một vật để bàn giấy bằng bạc và nga giá 300 f.

Còn những lô nhỏ như được đồng hồ bằng bạc, đồng hồ báo thức, tranh và lọ cắm hoa, hộp đựng đồ khâu bằng bạc, mũ đan, hộp đựng đồ nữ trang, đồ sứ thành Sèvres, bàn là điện, lọ phun nước hoa, cái đánh dấu trang sách bằng đồ, đồ bài-trí ở trốc lò sưởi, một bộ đồ dùng uống cà-phê và ăn ngự-lị, lọ đựng dầu sa-lách bằng thứ bạc cũ, đồ nhà bếp kiểu Christofle và cốc thủy-tinh, đèn để bàn giấy, mười bộ nồi nấu ăn bằng alu-minium, bình lọc cà-phê kiểu Nam, túi đàm có trổ hoa, điếu cầm thuốc-lá, khay đựng cốc tách, tượng, nước hoa, rượu mùi, sâm-banh và còn nhiều lô lặt vặt nữa.

Những số được trúng giải các đồ vật trên này xem ra đáng giá cả, bà con ta trong thành nội cũng nên nô-nức mua cho nhiều vé thì cũng như giúp Hội-nhạc lấy món tiền để sửa sang lại hội-quán, thế mà may ra lại được trúng giải thì chẳng những làm phúc mà có khi lại được lời, hay cũng như bỏ tiền mua một vật dùng vậy.

Hành-hung. — Tối chủ-nhật có bốn bác quyền vào cái trận của khách-trú ở Place Nationale gây sự đánh lộn rầm rĩ cả lên, sau phải lính be-tui và cảnh-sát lại dẹp mới yên rồi đưa các bác về trại cùm.

Tin vật. — Đào-công-Khang làm nghề thợ mộc ở phố Lò-lợn trình mất trộm nhiều đồ vật đáng giá 5p.50.

Trần-thị-Hai đi khản đậm, nhà ở Lạc-viên có đưa kiện tên Đặng-thị-Điểm, cùng ở Lạc-viên, lấy trộm của thị một đôi hoa tai.

BẮC-NINH

Cướp. — Hồi 10 giờ tối hôm mồng năm tháng hai tức là 8 mars 1924, một toán cướp ngoài 20 đứa, vào cướp ở ấp Yên-nhuệ, tổng Đệ-cầu, phủ Thuận-thành, tỉnh Bắc-ninh, lấy mất 4 con trâu và 1 con bò và các đồ vật khác nữa. Ông chủ ấp fy nói rằng ai do thám đích xác được thì sẽ tặng thưởng món tiền 5) đồng và những trâu bò tìm thấy cũng xin tặng nốt. Phùng-v-Long lại cáo

(Xem trang thứ ba, một tin nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo bình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem xét và so sánh chu, kẻo nhầm to lắm.

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chân phế rằng:

Chiếu nay đoái công phẩm của MONTES gai ông, có chế viên một thứ rượu bổ đề tăng ngự dụng gọi rất hay, đáng nên gọi thưởng, trước giữ phẩm thì giữ cho gai được phàng phất công đề ở thanh-giá.

Khâm thử

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

VIỆC KINH-ĐÔ

Thú-vật xuất cảng. — Sự chăn nuôi ở Trung-kỳ lần lần đã thấy phồn thịnh nên mới có thú vật xuất cảng, tuy thế nhưng chánh-phủ Bảo-hộ cũng lo dự phòng sự hiểm hoi xảy đến không thường, phải đặt ra nghị định mới để cấm c ứng sự xuất cảng thú vật không được thái quá, vậy trong qui thứ nhứt năm 1924 đã định cho thú vật xuất-cảng ở địa-hạt Trung-kỳ theo số như sau này:

Số bò đực, bò lặc quá năm tuổi, không cho bò cái xuất cảng: Tại Bến-thủy 1000 con. Tourane 1000 con. Qui-nhơn 1000 con. Xuân-đài 500 con. Nha-trang và Ba-ngòi thì không được xuất cảng thú vật, vì ở đó thường có dịch và sinh sản kém các nơi.

Trong số ấy thì tại tỉnh Qui-nhơn (Bình-định) không được xuất cảng trâu, còn các nơi khác thì số trâu chỉ cho bán ra ngoài số 30% (bách phần chi tam thập).

Hội-đồng tổ-chức việc đấu xảo năm 1925 ở Paris. — Đến năm 1925 nước ta sẽ có phái-bộ đi đấu xảo ở thành Paris bên Pháp, vậy về phần Trung-kỳ thì hiện nay có thiết lập ra một hội đồng để tổ chức việc ấy.

Trung kỳ ta thì trọng nhứt là sự lễ-nhạc y-quan và các khí dụng trần tự. Vậy Lội-đồng ấy đã lựa những vị Tây Nam rất lão luyện về việc ấy là những ông có tên sau này:

Chánh chủ-hội: ông Gras, Trung-kỳ Ngân-chánh tòa chủ-sự; hội-viên: ông Rigaux đốn-điền; ông Peyssonneaux Bắc-sĩ ở tòa Bửu-tàng «Khải-định» và ông Hương Khôn, hiệp-tá tri-sự.

Hội này đã thi-hành sự tổ-chức để việc đấu xảo ấy chóng được thành tựu cho cập-kỳ.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Đèn Sòng. — Đền Sòng thuộc địa phận làng Cổ đam, tổng Trung-hạn, phủ Hà-trung là đền thờ Thánh-mẫu, cũng là một nơi cổ tích, song đã lâu ngày quá, cho nên nhiều chỗ hư hại đổ nát, làng cũng hết sức trùng tu, tuy cũng đã hết lòng, song còn thiếu thốn, cho nên ngày lễ đã gần đến, làng có chỉ ra một cái qui, một cái biển để trước bàn thờ Thánh-mẫu cho kẻ thánh thu cũng bỏ vào, ghi đó cho làng dễ cứu khảo mà khắc vào bia đá để đến đời sau.

T. H. lai cảo.

Cướp. — Đêm hôm mồng ba tháng hai ta vừa rồi, nhà M. Giáo ở Bến-bè gần Minh-khoi cách tỉnh lỵ chừng hơn 50 kilomètres bị mất một mẻ cướp rất to.

Nguyên M Giáo vẫn thường thường đem tiền ở Nam định về đầy buôn gỗ, nên quân bung-đỗ vẫn có ý rình mò, gặp hôm đó cũng vừa mang tiền vào để mua gỗ và nộp thuế một thể. Vào hồi quá nửa đêm cả, nhà vừa đi ngủ thì thấy tiếng phá cửa ầm ầm, rồi xông vào đến hơn mười đứa, tay dao tay phạng, dâm khỏ chủ nhà nhát cả cổ, và bốn nhát ở ngực, còn người vợ, chúng thấy có mang, nên chúng đuổi ra không giết, khi người con giai lớn thấy bố nằm gục xuống, vừa chạy ra toan đỡ thì cũng bị chúng đâm chết luôn. Tiền bạc chúng lấy mất đến non ba nghìn, còn đồ đạc có cái gì đáng tiền chúng cũng vơ vét nhẵn, rồi chúng cùng nhau tẩu thoát; vì khi chúng vào thì chúng tắt ngay đèn nên khỏ chủ không nhận được mặt ai. Khỏ-chủ bị thương nặng lắm, không biết có sống được không, hiện nay còn nằm nhờ thuốc tại nhà thương Thanh-hóa.

Mong rằng quan trên ra sức tầm nã mà trừng trị một cách rất nặng cho bớt những quân hung đồ sát nhân thì tài này đi.

QUẢNG-BÌNH

Xuân-thủ đàm-ân. — Kỳ xuân-thủ đàm-ân năm nay quan-lại trong bản-tỉnh, sáu ông được mông ân vũ-lộ:

Ông Bùi-văn-Ưu, tri-phủ phủ Quảng-ninh, nguyên hàm tòng ngũ (5.2) nay thăng chánh ngũ (5.1) thiệt thụ tri-phủ.

Ông Bùi-xuân-Vinh, bát phẩm tuyển-nhiệt, nguyên hàm hàn-lâm-viện biên-tu (7.1) nay thăng hai trật, lên hàn-lâm-viện trước tác (6.1)

Ông Nguyễn-tài-Trạch, cửu phẩm tuyển-nhiệt, nguyên hàm điển-tịch (8-1) nay thăng hai trật lên hàm hàn-lâm-viện biên-tu (7.1).

Ông Mai-văn-Dương, cửu phẩm tuyển-nhiệt, nguyên-hàm điển-tịch (8.1) nay thăng hai trật lên hàm hàn-lâm-viện biên-tu (7.1).

Ông Nguyễn-ngọc-Ba, lại-mục huyện Tuyên-hóa, nguyên hàm tòng bát (8-2) nay thăng hàm chánh-bát (8.1)

Ông Nguyễn-đình-Cảnh, phó quản, được thưởng tam hạng kim-tiền.

Bản báo có lời mừng các ông được mông ân vũ lộ trong dịp xuân-thủ này.

Một việc thảm tử trong chốn rừng xanh. — Ngày hôm 7 mars mới rồi, tại sơn-phận làng Thuận-lý trên con đường đốc ka, một chiếc xe bò, trên ngồi một đứa mục-đồng trạc chừng mười bảy mười lăm tuổi, tóc bắt giờ trời đã gần tối, mà đâu và còn xa, bỗi chừng đứa trẻ ấy bị kiến bò ruột, nên dục bò đi mau, tỉ chiếc xe nghiêng hẳn lại một bên, đứa mục-đồng té nhào xuống đất, bị bánh xe đè phải, dập cả ruột chết tươi tắt lập tức.

Xe trâu xe bò hai bánh mà đi đường núi thường hay gặp lắm sự nguy hiểm như mới đó nào ở huyện Bố-trạch cũng có một đứa trẻ bị rớp dão, mà chính làng Thuận-lý mới cách một tháng đây cũng có một người thợ rừng vì xe trâu mà bỏ mạng. Nguy thay!

TOURANE

Một người tự, dẹp án trộm. — Đã mấy lâu nay, ở thành phố ta nhiều người bị mất trộm vật, mà chẳng ai hiểu vì lẽ gì. Nay mới rõ mối manh là bởi việc sau sau này, xin nói để bà con ta biết mà giữ: Một chàng kia mặt mũi bảnh bao, khăn áo chỉnh tề, thường vẫn hay đi lang thang trong thành phố, gặp ai cũng làm quen, ba nhà nào cũng vào chơi, mà đến chỗ nào cũng tự xưng là ông phán làm việc chỗ nọ chỗ kia. Ai cũng lầm bảo chàng là người tử tế, không lưu ý đến chàng, cho nên thủ-đoạn của chàng càng dễ thi-thố, xưa nay đi khắp mọi nơi, mà không ai biết.

Hay đâu thiên bất dung gian, thủ-đoạn chàng nay đã bại lộ.

Số là một hôm chàng cũng lở phờ đến chơi một nhà kia, mà xưa nay chàng cũng chẳng quen biết gì người chủ nhà ấy. Lúc chàng ta về rồi, thì người chủ nhà ấy ngó lại thấy cái đồng hồ đeo tay của mình để trên bàn đã biến đi đâu mất, nhưng cũng chẳng nghĩ gì cho chàng, mà nghĩ lại từ lúc chàng bọ ra về đến giờ thì chỉ-chưa có ai vào đây, vậy có lẽ gì đồng-hồ mình lại hay đi ngõ nào được, thật là quái ỉ! Cách mấy hôm người nhà người bị mất nhìn thấy cái đồng-hồ ấy tại tay một người đeo, mà người ấy chính là chủ nhà của chàng kia ở trọ, về mách bảo cho người bị mất đồng-hồ mà đi trình Cẩm. Cẩm cho đòi người chủ nhà trọ của chàng kia đến hỏi, thì người ấy khai của chàng kia đã gán nợ cho mình. Cẩm đòi chàng đến hỏi, thì chàng khai rằng: của một người khác mà chàng biết mặt không biết tên đã bán cho chàng, mà bây giờ chàng cũng chẳng biết người ấy ở đâu. Nghe lời khai của chàng vô lý, ông Cẩm liền thanh nộ quát mắng, thì chàng phải nhận ngay rằng mình có lỗi.

Gớm thay! một người ta mà đa ăn trộm.

Bây giờ những người bị mất trước xét ra mới biết rõ rằng xưa nay cũng đã bị chàng phỗng cho một đôi bận như vậy.

X. lai cảo

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Đường mới. — Xưa nay chỗ núi cát làng Sai tía là một nơi hẻo lánh giặc vẫn ẩn núp ở đấy. Nay nhà nước lập một đồn khố xanh và có một quan đồn tây coi. Hiện nay đương làm đồn vì từ khi quan đồn Fainière tới vẫn phải ở tạm trong đình. Được mươi hôm nay nhà nước đương sửa sang đường lại Từ Fort Bayard tới Sai-tía 10 kilomètres và đi theo đường Tchékam đến kilomètre 4 thì rẽ.

Những làng chung quanh đấy từ nay trở đi mới ăn ngon ngủ-yên, không sợ nỗi gặc giã hay quấy nhiễu nữa.

Thuyên chuyển — M Wong thầy thuốc thi-sai ở Fort Bayard và M Giang thầy thuốc thi sai ở Tchékam được phép đổi lẫn cho nhau.

Nghỉ phép — M. Trần-tòn Chánh, thư-ký thương hạng có nghỉ-định được phép nghỉ 6 tháng nửa lương về Nam-kỳ còn đợi M. Thân-trọng-Yêm hết hạn nghỉ sẽ giao công việc mới đăng trình.

Tin buồn. — Cụ thân-sinh ra ông Thân-trọng-Yêm tham-tá đã từ trần hôm 28 février. Vậy xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với ông Thân-trọng-Yêm và quí quyến.

Đặng-đình-Tiếp.

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ ba 11 mars 1924

TÌ-BÀ

Tối thứ tư 12 mars 1924

LƯU THỦY VÔ TÌNH

Tối thứ năm 13 mars 1924

KIM-XUYẾN KỲ ÁN

HỘI-ĐỒNG-ÍCH

đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thôi sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải-Tán-Viên

P. Pon. E. CHATAIGNEAU.

Y. M. GRENES.

2204.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16

HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ mặt đá thạch hoa, cốc, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đủng, xin mời chiếu cố.

2045 (Đặt-Triệu kính cáo.

茂 MAO-SENG 盛

67, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cốc, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đủng, xin mời chiếu cố.

2045

Ta nên chú ý!

Thuốc tây kể thì nhiều thứ thuốc công-hiệu lắm, nhưng mà thật là hay thì dùng có một vài thứ, là những thứ thuốc mà nhà chế ra đã thí-nghiệm chế chắn mới đem ra bán cho nhà có bệnh dùng.

Độ rầy có một thứ thuốc trong mấy thứ rất hay ấy thật là nổi tiếng trong ỷ giới, ai cũng phải chịu là tốt hơn cả.

Thứ thuốc ấy là thuốc giải độc.

Dépuratif Sensal

chuyên-trị những chứng lở chốc, mụn nhọt, dâu danh, gai gạo, nhứt là những chứng đã dùng nhiều thuốc khác mà chưa khỏi, như là đau xương, phá độc, khi huyết không được thông, thành ra nhức đầu, đau tim, đau lưng, đường tiết, giang mai còn sót độc tiết ra, ai phải những chứng ấy phải dùng nó mới được.

Kỳ này không đủ chỗ kể dông dài những lượng tính của thứ thuốc ấy, xin để kỳ sau sẽ nói rành mạch hơn.

Nhưng ai có bệnh phải dùng nó nên đến mua ngay tại hiệu

Ông CHASSAGNE

là Bào-chế độ nhứt hạng ở phố Paul-Bert, số 59

ngay cửa hiệu Gô-đa và ngay bờ hồ Hoàn-kiếm.

Duy có hiện ấy được đặc-quyền bán thứ thuốc đó mà thôi.

2057

HIỆU

MINH-DƯƠNG

MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC

của Đông pháp Yên-thảo công-ty

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ

Giáo phố hàng Gai số 83

防海內洞

泰金號正 茶名子獅

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tàu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là **KIM-THÁI**, số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, và hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 83 cũng có một chi-điếm mới mở. Vậy xin kính mời các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thư đến bản hiệu mua cũng được.

Xin nhớ cho kỹ các hiệu chè:

KIM-THÁI hiệu xe-tử; **CÔNG-THÁI** hiệu kỳ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phục tam-nguyên.

Các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140

Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

2101

So 79

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhà ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là «Hoàng-văn tài-nữ» lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào đem hẳn-hèo xác-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

Sơn-hiền-nhân thấy nàng *Sơn-đại* và nàng *Lãnh-giang-tuyết* đều tấm-tắc khen-ngợi, mới gọi một tên người nhà mà bảo rằng:

— Hai chàng thư-sinh họ *Triệu* và họ *Tiền* đến ứng-khảo vừa rồi, trọ ở *Lã-công-đường* tại *Bảo-tử-hà*, nhà người nên đem hai cái danh-thiếp của ta tới đấy mời hai chàng đến chơi nói chuyện.

Tên người nhà vâng mệnh, đến sáng sớm ngày hôm sau, cầm hai cái danh-thiếp tới *La-công-đường* tại *Bảo-tử-hà* để đó tìm, nhưng *Yến-bạch-hạm* hôm trước nói ở chỗ ấy là câu nói dối, còn tìm sao thấy.

Sự đâu xui khéo lạ đường, *Tống-tín* nhân trong dinh quan thượng-thư họ *Trương* ra vào không tiện, mới dến trọ ở đấy. Khi tên người nhà *Sơn-hiền-nhân* tướng-công đến tìm thì bỗng gặp *Tống-tín*

Tống tín trông thấy, liền hỏi

Người là người nhà ai? Đến đây để tìm ai đó?

Tên người nhà đáp rằng:

— Tôi là người trong *Sơn-phủ*, đến đây để tìm mời hai chàng thư-sinh họ *Triệu* và họ *Tiền*, người ở *Tàng-giang*.

Tống-tín hỏi:

— *Sơn-phủ* tức là nhà quan *Sơn* tướng công đó chăng?

Tên người nhà nói:

— Chính phải rồi! Hiện có danh-thiếp của ngài đây.

Tống-tín mở xem thì thấy chữ đề *Sơn-hiền-nhân*, lại hỏi:

— Hai chàng thư-sinh họ *Triệu* và họ *Tiền* này sao lại quen biết *Sơn* tướng-công mà tướng-công cho người đến mời?

Tên người nhà nói:

Hai chàng thư-sinh này hôm trước có đến thi tài văn-thơ với tiểu-thư tôi. Tướng-công và tiểu-thư tôi thấy là bậc tài-tử, cho nên sai tôi mời đến để nói chuyện.

Tống-tín nghĩ thầm: hai người này tất là thi tài văn-tứ mà đã vừa ý *Sơn* tướng-công thì cái việc của *Trương* công-tử kia còn hi-vọng chi nữa!

Tống-tín nghĩ vậy, liền nói:

Ở bạt *Tùng-giang* chỉ có một vị công-tử con quan Lại-bộ thượng thư đây tên gọi *Trương-dĩ* là bậc chân-chính tài-tử, chứ làm gì có họ *Triệu* và họ *Tiền*! không khéo thì lại bị người lừa dối đó mà thôi.

Tên người nhà nói:

— Rõ ràng hôm qua có hai chàng thư-sinh đến tướng-phủ để thi tài văn-thơ, sao lại bảo là bị người ta lừa dối được!

Tống-tín nói:

— Nếu không bị người lừa dối thì tất là nhà-ngươi nhớ lầm họ tên.

Tên người nhà nói:

— Rõ ràng một chàng họ *Tiền* và một chàng nữa họ *Triệu*, lầm thế nào được!

Tống-tín nói:

— Người trong bạt *Tùng-giang* thì tôi đây quen biết gần khắp mặt. Chẳng nói tài-tử làm chi, hãy nói những bậc gọi là có chút học-vấn, cũng không thấy ai họ *Triệu* và họ *Tiền* cả. Hoặc-giả tức là *Trương dĩ* công-tử đó chăng?

Tên người nhà nói:

— Chúng tôi không thấy nói họ *Trương*.

Tống-tín nói:

Nếu không phải họ *Trương* thì quyết chẳng còn ai nữa!

Tên người nhà lại đi đò hỏi các chỗ khác. Hỏ soốt mới ngày chẳng được tin-tức gì, lại về bẩm với *Sơn-hiền-nhân* tướng-công rằng:

—Chúng con hỏi khắp vùng *Lã công-đường*, lịnh không có ai họ *Triệu* và họ *Tiền* cả. Mọi người đều nói tài-tử ở *Tùng-giang* chỉ có một vị công-tử con quan Lại-bộ thượng-thư tên gọi *Trương dĩ* mà thôi, ngoại giả chẳng còn ai nữa.

Sơn hiền-nhân nói:

Các người chớ nói càn. Rõ-ràng hai người đến đây, các người không cho đều được trông thấy, cớ sao lại bảo rằng không có! Ta chắc là chỉ tại các người không chịu dụng tâm cố tìm đấy thôi. Muốn tốt thì mau mau đi tìm cho thấy, nếu không tìm thấy, ta sẽ trọng phạt.

Người nhà sợ hãi, lại bảo nhau đi vào trong thành để đò tìm. *Tống-tín* nghe được tin ấy, vội-vàng đi tìm *Trương-dĩ*, thuật chuyện đầu đuôi cho nghe và bảo rằng:

— Việc ấy không chịu lưu tâm thì đến cung người-lạnh mà thôi!

Trương dĩ nói:

— Nào có phải là tôi không chịu lưu tâm-đâu! Người ta đòi xem mặt tôi, liền-sinh bảo tôi không nên đến, vì thế mà thành ra bỏm mất. Bây giờ biết làm thế nào.

Tống-tín nói:

Sơn tướng-công đã bằng lòng hai chàng họ *Triệu* và họ *Tiền* thì ngày nay đầu chưa tìm thấy, rồi tất cũng có khi phải tìm thấy mà thôi. Khi đã tìm thấy hai chàng kia rồi thì mối lương-duyên ấy quyết xong, cái công trình khó-nhọc của chúng ta trong bấy nhiêu lâu, thật là bỏng phí! Bây giờ việc đã gấp đến nơi. Tục-ngữ có câu rằng: «*Nàng dâu dầu xấu xa đến đâu cũng không thể giấu cha mẹ chồng được*», chi-bằng ta lại xin mấy phong thư giới-thiệu, rồi cả gan đánh bạo, nhân khi hẳn chưa tìm thấy hai chàng kia mà liều đến một phen, may mà phận-đẹp duyên ưa, cũng chưa biết chừng! Giả-sử có khảo-sát văn thơ thì để tiểu đệ nấp ở bên ngoài, lem thay một vài bài đưa vào, biết đâu chẳng có cơ thành-sự. Nhưng khi đã thành sự rồi, xin đại-huynh chớ quên công tiểu-đệ vậy.

Trương-dĩ nói:

— Tiểu-sinh thành-toàn được việc này thì mai sau tiểu-đệ sẽ xin trọng-báo.

Hai người bàn định xong, lại đi xin hai phong thư giới thiệu của các nhà quyền-quí để đưa đến trước, rồi viết cái danh-thiếp của mình, và biện một lễ rất hậu, thẳng bộ lịch-sự, lên kiệu đến bái-yết *Sơn-hiền-nhân* tướng-công. Lại đem *Tống-tín* cũng ngồi ở một cái nhà gần đó, giấu không cho ai biết.

Sơn-hiền-nhân xem các thư giới-thiệu, thấy bức nào cũng khen-ngợi *Trương-dĩ* là bậc thiếu-niên cao-tài. Vả lại bộ đối môn đương, nên cho được đẹp duyên cầm sắt. Mấy phong thư giới-thiệu loàn là các bậc quyền-quí đòi bây giờ.

Sơn-hiền-nhân thấy *Trương-dĩ* là một vị công-tử con quan Lại-bộ thượng-thư. Lại có một tiểu-thư con đem đến, cho nên không dám khinh thường, phải sai người mời vào nhà khách để tiếp-kiến.

Trương-dĩ cậy quyền ỷ thế, ngh ềm nhiên tiến vào, đứng lễ «*vấn-hỏi*» mà tương-kiến, cúi chào rồi ngồi ghế ở bên cạnh. *Sơn-hiền-nhân* tướng-công truyền bảo người nhà pha trà mời uống.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



Nếu ai hay
CẢM và HO
Nếu lỡ sơ HƠI PHỔI
thì phải LO MÀ DỨT MÌNH
thì phải uống
La SOLUTION PAUTAUBERGE
là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU
Đứng để chờ tới đau nhọn mới chữa
NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

I. PAUTAUBERGE. 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

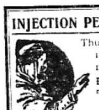
泰NAM-THÁI南
6, Quai Clémenceau — HANOI
ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khí, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa.
Hàng tốt giá hạ.
NAM-THÁI
2023 Kính-cáo

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các mẫu thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYEN, dùng đỡ ngay lập tức mà chóng khỏi lắm.
Ở Paris hỏi tại hiệu báo chí DUPUY, 126, B. St Martin
Ở Hanoi hỏi tại hiệu M. CHASSAGNE

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!
Rượu bổ-dào : TONIQUE TONKINOIS
Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc ại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-dào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.
Giá bán 2$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.
Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

ŒNO KOLA COCA
RƯỢU BỔ
酷補
J. BLANC (dệ nhất hạng bào-chế)
Ông L. BLANC (người nối-nghiệp)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán 2$40 một lít
Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
每時食吉啞每吉啞安喊譯吹咩
Bán tại: Hiệu Bào-chế J. BLANC
31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi
2099

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH BẠU-LẬU
mới lại hay hơn cả lần trước.
Trong 207 người A-Mẫn dùng thuốc nầy thì lành bình hết 231 người
(Y theo lời phúc các hàng-y ở Alger)
BÁN TẠI SỞ SPECIALITÉS PEYRARD
Ở Paris, phố Turenne, số 29
Ở Hanoi, phố Paul-Bert, số 31

Hỡi các ông mắc phải bệnh tình (Hậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắp-cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tình đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại.
2082

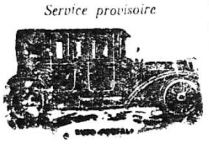
SẮP MỞ
Ba
PACHOD Frères & Cie LYON
2057

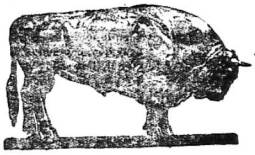
華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ. Hanoi
敬八廿號門住寶仔內河豪
Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay nhân dịp tết Tây, tết Ta sắp đến nơi chúng tôi mới tiếp được ở Hương-càng (Hong-cang) Canton (Quảng-châu), Shang-hai (Thượng-hải), Pekin (Bắc-kinh) vân vân, sang nhiều đồ bạc, vàng, ngọc, nga, xứ, cốt để bán vào hai dịp ấy.

Các thứ đồ bán Tết này thì thật là tinh sảo, thứa đã lâu lắm nay mới đến nơi, song chúng tôi lại định giá rất rẻ cốt để chiêu khách.
Xin các quí-khách có lòng chiếu cố thì mua đều nên kiếu mà mua kẻo hàng hết thì mất một dịp đặc biệt đi.
Kẻ mua, người xem, đêm ngày đều bán kiểu cũng xin nhất luật đối đãi.
Cáo-cáo
HIỆU PAO-VA, Bijoutier
Phố Hàng Bồ, số nhà 28 Hanoi.
2033

Bình phẩm về rượu vang
RƯỢU VANG kể vào một hạng thực-phẩm rất-quý. Uống rượu-vang vừa chóng tiêu, vừa khoan-khoái trong người, lại vừa bổ. Rượu ấy làm cho người ta được tráng-kiện.
Người ốm mới khỏi nếu uống thì chóng khỏe lại. Chính-phủ Pháp, các quan Đốc-Tờ (Thầy-Thuốc) cùng các nhà chuyên-môn về việc vệ-sinh rất có tiếng cũng bảo nên uống rượu vang. BẢN HÀNG BÁN QUỐC tôi, nếu muốn được mạnh-khỏe luôn, thì dùng uống rượu An-nam, cứ nên uống rượu vang tốt của xứ BORDEAUX: mua rượu ấy thì cứ lại hiệu GUIONEAUD FRERES ở Hanoi với Haiphong mà mua. Hiệu ấy chỉ chuyên về nghề buôn rượu vang thôi.
Nhà Bán-đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán nửi giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi thêm hai hào (0$ 2), không tem cũng được để cắt tiền giấy quấn khẩu.
Nếu không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

ĐƯỜNG SANG LÀO
PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH
GIÁ TIỀN
Hạng nhất tây ngồi : 30$00
Hạng nhì ta hay đi : 20$00
Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.
LỜI BÁN — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.
Có xe riêng để cho thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giấy thép trước 2 ngày.
Nên đi ngày kẻo mưa đến không đi được nữa.
Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé
Service provisoire

THỜI GIỜ XE CHẠY
Ở Vinh đi — Chủ-nhật đúng 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau đúng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek vừa kịp tàu thủy lên Vientiane.
Ở Thakhek đi — Tư ở sang thứ ba chờ tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Hành khách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hỏa 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.

Musculosine Byla
VITAMINÉE
LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI

Là một thứ thuốc bổ rất mạnh
TRONG
NHỮNG KHI GẦN CỐT SUY NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI
Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện
ETABL. SECRETTA BYLA 26 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS FRANCE



CÁC CHỨNG ĐAU XƯƠNG VÀ THẤP
Những bệnh trên đã kể và các chứng sau này như lở tượt máu ra là bởi tại máu sấu ả. Bán-bà thì thường có những lúc phải tột và lúc trở về già. Các chứng ấy có bởi vì máu sấu thành ra đặc, có nhiều cặn. Vậy muốn cho máu chảy lưu thông thì nên dùng thứ thuốc
Dépuratif Richelet
mà cơ-lương-y hoàn-cầu điện công-nhận là mạnh là tốt. Dùng thuốc này thì chẳng bao lâu máu mất cặn và các bệnh ngoài da như ghẻ lở, các nốt mẩn khác mà bệnh giang-mai phá ra cũng khỏi.
Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp to.
Lốc và giá Mến đọng

AI MUỐN LÀM GIÀU
Bỏ ra 20 quan mà may ra được
500.000 quan
Mua một cái trái-dơn của Công-ty Panama, có rất nhiều cái kết hợp lại (obligation Panama ở bên). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, rồi thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày đi đánh mấy xu, có thể trở nên giàu có được).
Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-dơn mà cùng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-dơn trúng số về là nhà thì mình được lĩnh nguyên cả tiền lẫn lãi. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần số tiền 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thứ cũng được hoàn lại là 20 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lá.
Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt
CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:

120 lá	500.000 quan	240 lá	2.000 quan
120 lá	250.000 —	1.320 lá	1.000 —
240 lá	100.000 —	13.200 lá	500 —
240 lá	10.000 —	1.780.800 trái đơn hoàn lại lãm	400 —

Người mua trái-đơn được hy vọng nếu số mình mua rất nhiều mà số trái-đơn nộp ra rất ít.
Các lá được lĩnh nguyên tiền, không phải trả gai tên chi cả. Mỗi lần rút số là nhân được một cái bằng tờ số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bảng kỳ đăng với số trái-đơn đã tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật công ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là một bản luật bảo chứng, giữ gìn cho dân nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.
Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.
Các ngài muốn dự vào cuộc rút số ấy thì gởi ngay 20 quan đến nhà
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

RƯỢU NHO J. K. WATSON
Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.
Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.
Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh giúp, bệnh sốt rét rừng, v. v.
Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.
Giá bán: 2$50 một litre
Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
59, phố Paul Bert, Hanoi